

Số: 911/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 05 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 783676/2020/HNST ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông Lê Huy V, sinh năm 1983

Địa chỉ thường trú: 423/11 Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thảo H, sinh năm 1991

Địa chỉ thường trú: 423/11 Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Lê Huy V và bà Nguyễn Thị Thảo H cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông V và bà H có địa chỉ thường trú tại quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2009, quyển số I/P1 ngày 11/3/2009 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì ông Lê Huy V và bà Nguyễn Thị Thảo H là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của ông V và bà H thì cả hai thừa nhận quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do ông V có quen người phụ nữ khác. Sau khi sinh con thứ 3 vào năm 2012 thì ông V bị bắt đi tù, bà H mang đứa con nhỏ là bé N về quê sống, hai con lớn ở với bà nội. Hai bên sống ly thân từ đó đến nay gần 10 năm. Gần đây ông V có đưa bé thứ 3 lên sống chung với 2 anh chị của bé. Nay cảm thấy vợ chồng không thể hàn gắn được, không còn tình cảm với nhau, mỗi người đều đã có cuộc sống riêng của mình. Do vậy, cả hai nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật nên được công nhận.

[4] Về con chung: Có 03 con chung tên Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 07/7/2008; Lê Huy P, sinh ngày 23/3/2011 và Lê Nguyễn Ái N, sinh ngày 17/5/2012. Hai bên thỏa thuận giao cả 03 con chung cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hai bên tự nguyện thỏa thuận, không trái quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của các con nên được công nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Lê Huy V và bà Nguyễn Thị Thảo H mỗi người chịu $\frac{1}{2}$.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Huy V và bà Nguyễn Thị Thảo H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Huy V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung tên Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 07/7/2008; Lê Huy P, sinh ngày 23/3/2011 và Lê Nguyễn Ái N, sinh ngày 17/5/2012. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Thị Thảo H do ông Lê Huy V không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Bà Nguyễn Thị Thảo H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do Ông Lê Huy V và bà Nguyễn Thị Thảo H mỗi người chịu $\frac{1}{2}$, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2019/0068385 ngày 29/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường B, Quận C;
- Lưu hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy

